

Số: 02/2024/QĐST-DS

Hải An, ngày 25 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số **06/TLST-DS** ngày 12 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc D (viết tắt là NCB); địa chỉ: Số 25 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Quốc H – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Phòng xử lý nợ Miền Bắc – Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Quốc Dân (Theo Giấy uỷ quyền số 785/2023/UQ-NCB.2 ngày 15/11/2023 của Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Quốc Dân).

- Bị đơn: Ông Trần Duy K, sinh ngày 25/9/2000; căn cước công dân số: 031200003417 do Cục Trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/5/2022; địa chỉ thường trú: Số 108 Lũng Bắc, tổ 16, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi:

Tính đến hết ngày 15/3/2024, ông Trần Duy K xác nhận còn nợ NCB tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi là: **1.463.349.969 đồng (một tỷ, bốn trăm sáu mươi ba triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng)**. Trong đó, nợ gốc: 1.276.662.900 đồng; nợ lãi quá hạn: 163.780.232 đồng; nợ lãi trên dư nợ gốc quá hạn: 15.871.178 đồng; nợ phạt trảm trả lãi: 7.035.659 đồng (theo Hợp đồng cho vay kiêm Khế ước nhận nợ số: 225/22/HĐCV-9352 ký ngày 31/05/2022 giữa Ngân hàng TMCP Quốc Dân – Chi nhánh Hải Phòng - PGD Tô Hiệu - Hải Phòng và ông Trần Duy K).

Ông Trần Duy K phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh được quy định tại Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ nêu trên kể từ ngày 16/3/2024 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

2.2. Về thời hạn thanh toán: Trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày 25/3/2024 đến hết ngày 25/4/2024 ông Trần Duy K phải thanh toán hết toàn bộ số nợ nêu trên cho NCB là: 1.463.349.969 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán.

2.3. Về quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp ông Trần Duy K không thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên cho NCB theo thỏa thuận (vi phạm cam kết), NCB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, mang biển kiểm soát số: 15A-975.55; số khung: RLMZF7GXXMV006822; số máy: 26491530459245; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 15049145 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/5/2022 mang tên Trần Duy K để thu hồi nợ.

Tài sản trên được ông Trần Duy K thế chấp theo Hợp đồng thế chấp ô tô số: 165/22/HĐTC-9352 ngày 31/5/2022.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ cho NCB thì ông Trần Duy K vẫn phải tiếp tục thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi phát sinh cho NCB theo Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ đã ký.

2.4. Về án phí:

- Ông Trần Duy K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 27.950.000 đồng (*hai mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Trả lại NCB số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.587.000 đồng (*hai mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng, theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0005540 ngày 12/3/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Thuận

